

21/08/2026



TIÊU ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

TÓM TẮT

Kết quả kinh doanh quý II/2026 đã được công bố, cho thấy có sự phân hoá về tốc độ tăng trưởng lợi nhuận, trong đó:

- **Ngành ngân hàng ghi nhận lợi nhuận tăng tốc trở lại trong quý II/2026, tuy nhiên có một số yếu tố cần theo dõi như nợ xấu tăng, mặt bằng lãi suất ở mức cao...**
- **Ngành BĐS dân cư tăng trưởng lợi nhuận mạnh, nhưng vẫn có phần mang tính kỹ thuật. VHM vẫn chiếm phần lớn tỷ trọng lợi nhuận của toàn ngành, trong khi đó, các doanh nghiệp tiếp theo như SSH, NVL, KDH... với lợi nhuận chủ yếu đến từ việc chuyển nhượng dự án, liên doanh liên kết hay bán vốn. Dòng tiền kinh doanh vẫn âm trên nhiều doanh nghiệp.**
- **Nhóm sản xuất – thương mại nhìn chung vẫn có sự phân hoá giữa các nhóm ngành. Đáng chú ý nhiều nhóm ngành vẫn duy trì được mức tăng trưởng dương nhiều quý liên tiếp như dầu khí hạ nguồn, nhiệt điện, bán lẻ và phân bón...**

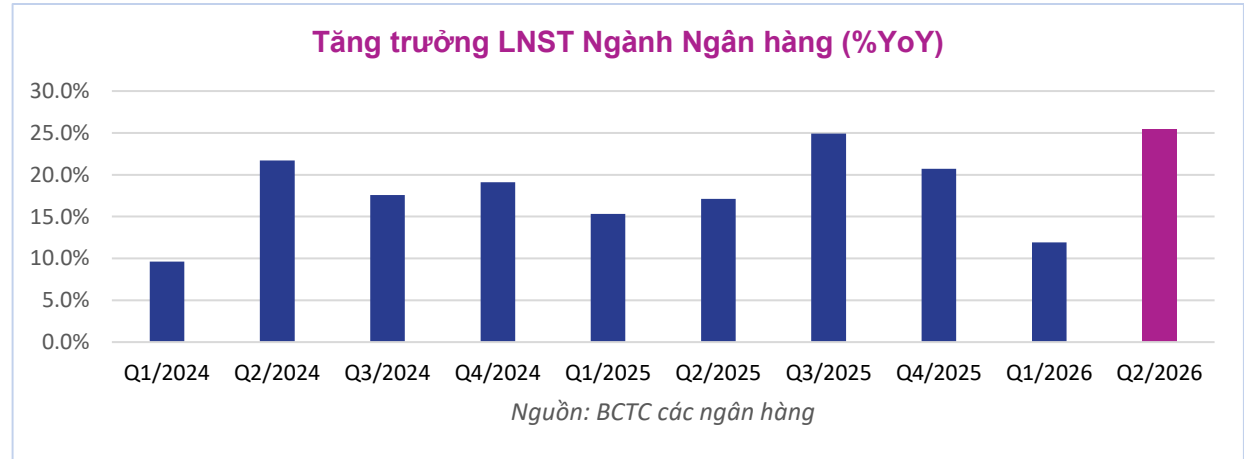


KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ II/2026: TIẾP TỤC PHÂN HOÁ

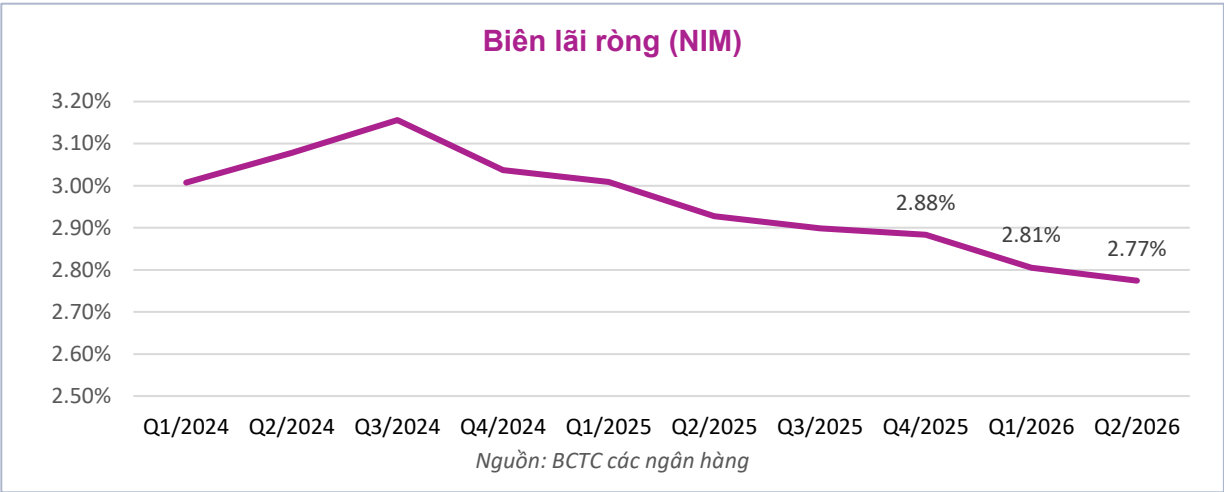
Báo cáo kết quả kinh doanh quý II/2026 đã được công bố, cho thấy được một bức tranh lợi nhuận toàn thị trường vẫn có sự phân hoá giữa các nhóm ngành, tốt xấu đan xen. Chúng tôi tiến hành thống kê và đánh giá kết quả kinh doanh của 3 lĩnh vực chính là: ngành ngân hàng, ngành bất động sản dân cư (BDS), và các ngành sản xuất thương mại, với các doanh nghiệp đại diện cho hầu hết bức tranh toàn cảnh thị trường. Trong khuôn khổ báo cáo này chỉ đánh giá về tổng thể lợi nhuận và một số yếu tố cần chú ý, kết quả như sau:

1. Ngành ngân hàng: “Tốt xấu đan xen”

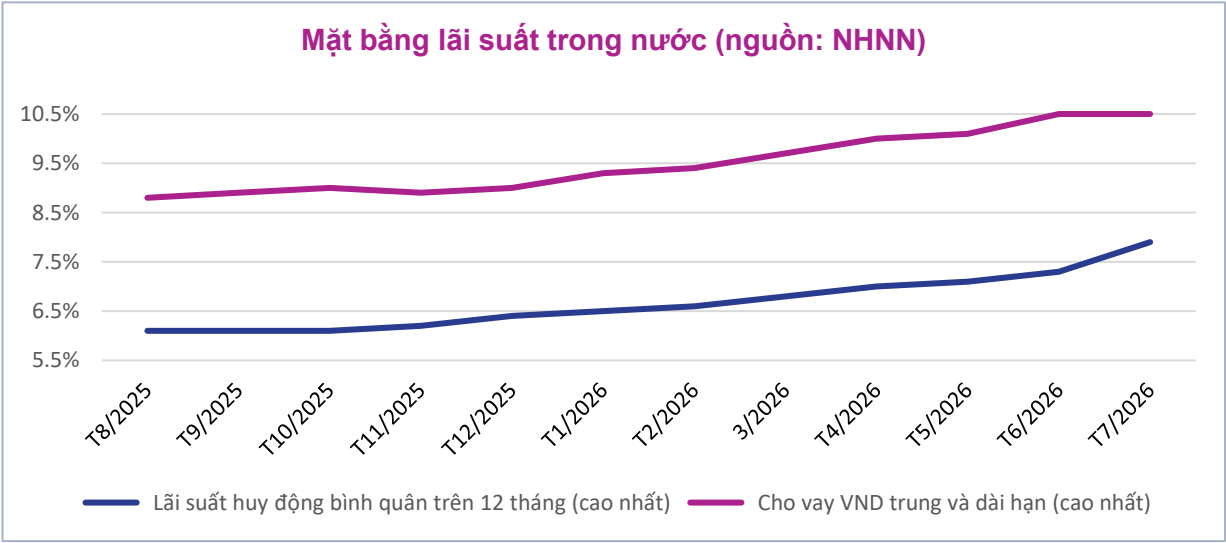
Thống kê KQKD của 28 ngân hàng niêm yết, sau khi có dấu hiệu chậm lại trong quý đầu năm, kết quả kinh doanh ngành ngân hàng đã cải thiện rõ rệt trong quý II/2026, với lợi nhuận sau thuế toàn ngành tăng khoảng 25,4% so với cùng kỳ, cao hơn đáng kể so với mức tăng trưởng của quý I. Diễn biến này cho thấy đà tăng trưởng lợi nhuận của nhóm ngân hàng đã lấy lại động lực sau giai đoạn hạ nhiệt trước đó. Đây là tín hiệu đáng chú ý khi ngân hàng vẫn là một trong những nhóm đóng góp tỷ trọng lớn vào tổng lợi nhuận của thị trường, qua đó hỗ trợ đáng kể cho bức tranh kết quả kinh doanh chung trong quý II.



Bên cạnh kết quả lợi nhuận tích cực, biên lãi ròng vẫn là một trong những yếu tố cần lưu ý trong Q2/2026. Trong bối cảnh NHNN tiếp tục định hướng các tổ chức tín dụng ổn định và giảm mặt bằng lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, duy trì mức chênh lệch cao giữa lãi suất đầu ra và chi phí vốn của các ngân hàng trở nên hạn chế hơn. Trong khi đó, nhu cầu vốn của hệ thống vẫn lớn khi tín dụng tiếp tục mở rộng, khiến chi phí huy động khó giảm tương ứng với tốc độ điều chỉnh của lãi suất cho vay. Điều này tạo sức ép trực tiếp lên NIM, bình quân giảm nhẹ từ khoảng 2,81% trong Q1/2026 xuống 2,77% trong Q2/2026, cho thấy biên sinh lời từ hoạt động tín dụng chưa có sự cải thiện rõ rệt..

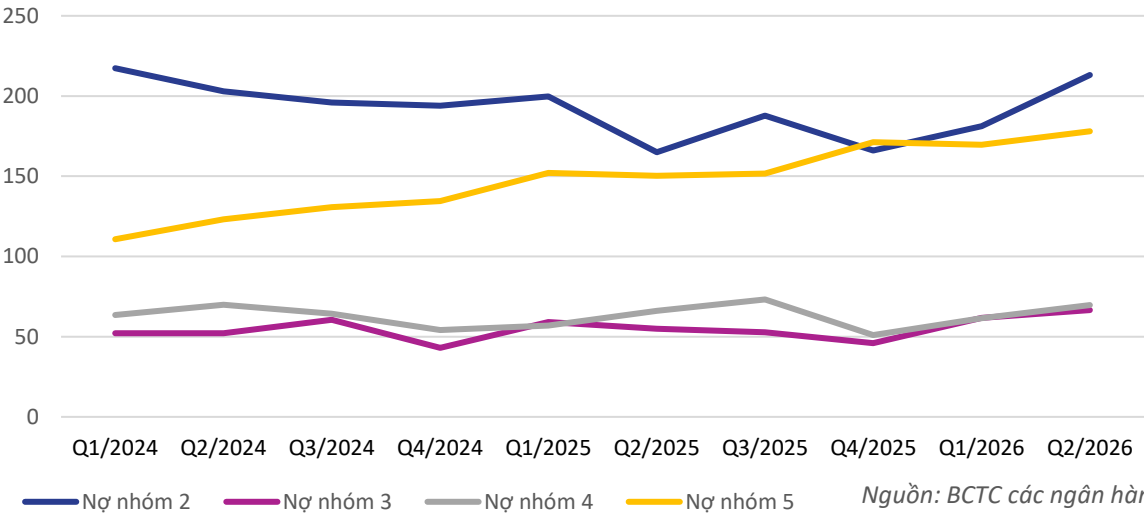


Mặt bằng lãi suất tiếp tục duy trì xu hướng tăng, đặc biệt ở phía huy động khi lãi suất kỳ hạn trên 12 tháng tăng từ khoảng 6,4% cuối năm 2025 lên 7,3% vào tháng 6/2026, trong khi lãi suất cho vay trung và dài hạn cũng tăng lên khoảng 10,5%. Trong bối cảnh NHNN định hướng các ngân hàng tiết giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ nền kinh tế, dư địa tăng lãi suất đầu ra bị hạn chế hơn so với áp lực chi phí vốn đầu vào, qua đó tiếp tục gây sức ép lên NIM và khả năng cải thiện biên lợi nhuận của ngành ngân hàng.

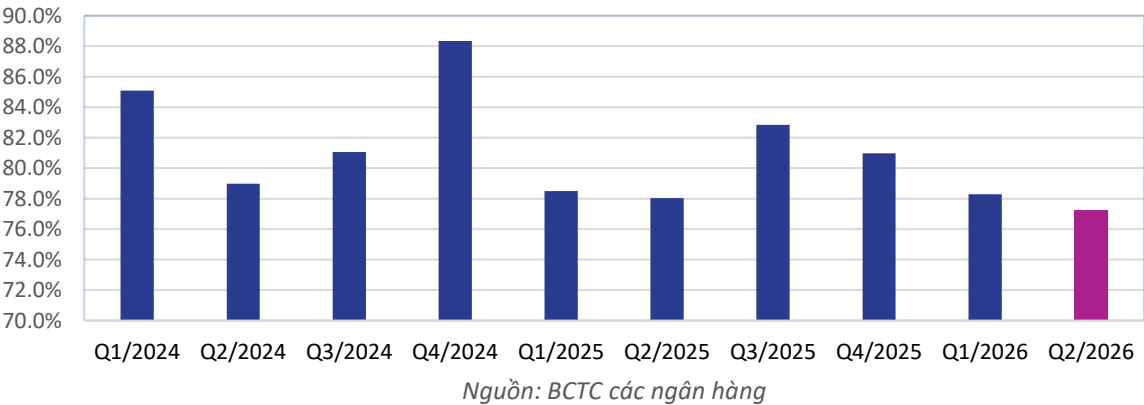


Bên cạnh yếu tố áp lực lên NIM, tỷ lệ nợ xấu của nhóm ngân hàng tiếp tục duy trì quanh ngưỡng 2% và nhích tăng nhẹ trong Q2/2026. Mức tăng chưa lớn nhưng cho thấy chất lượng tài sản chưa có sự cải thiện rõ rệt trong bối cảnh tín dụng tiếp tục mở rộng. Đáng chú ý, trong Q2/2026, quy mô các nhóm nợ từ 2 đến 5 đều cho thấy xu hướng đi lên. Đặc biệt nợ nhóm 2 (nợ cần chú ý) tăng mạnh nhất +29,2% so với cùng kỳ 2025, nợ nhóm 3 (nợ dưới tiêu chuẩn) cũng tăng mạnh +21,3% YoY. Trong khi đó, tỷ lệ bao phủ nợ xấu trung bình ngành tiếp tục giảm từ khoảng 78,3% trong Q1/2026 xuống 77,3% trong Q2/2026.

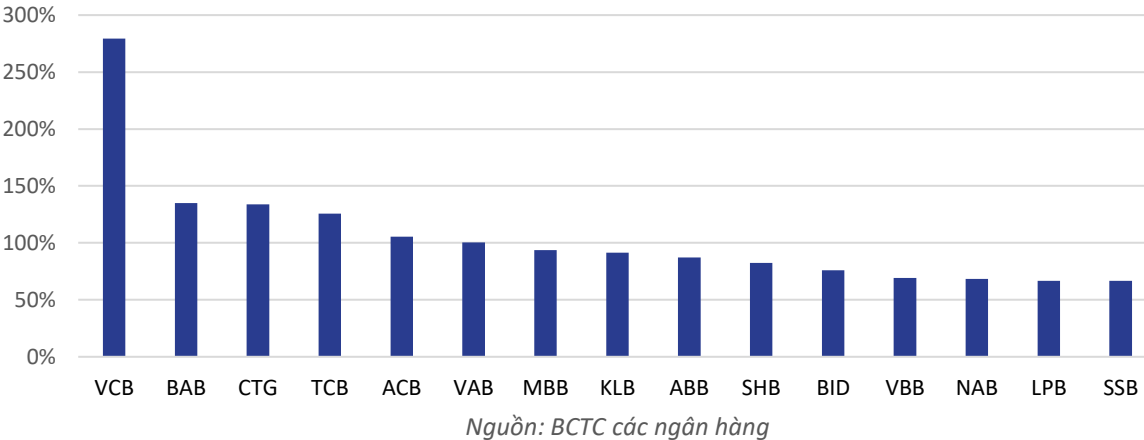
Quy mô các nhóm nợ (nghìn tỷ đồng)



Tỷ lệ bao phủ nợ xấu trung bình ngành

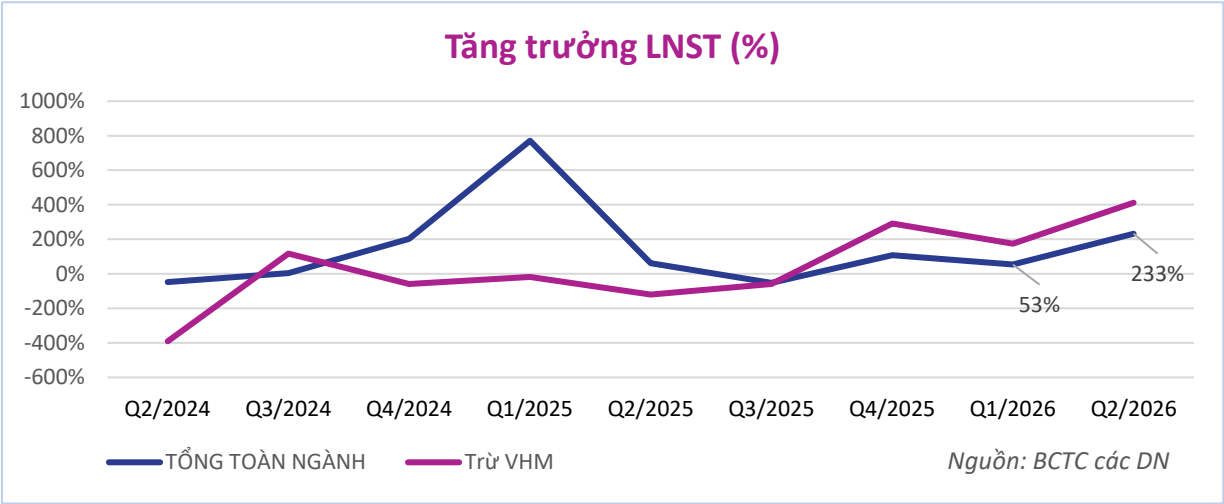
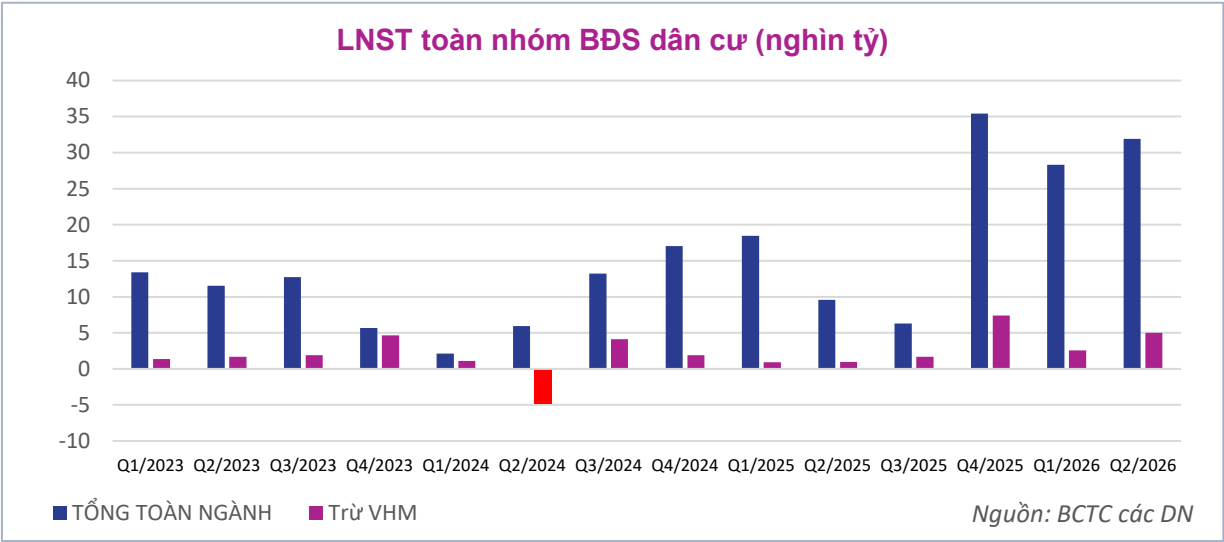


Top tỷ lệ bao phủ nợ xấu

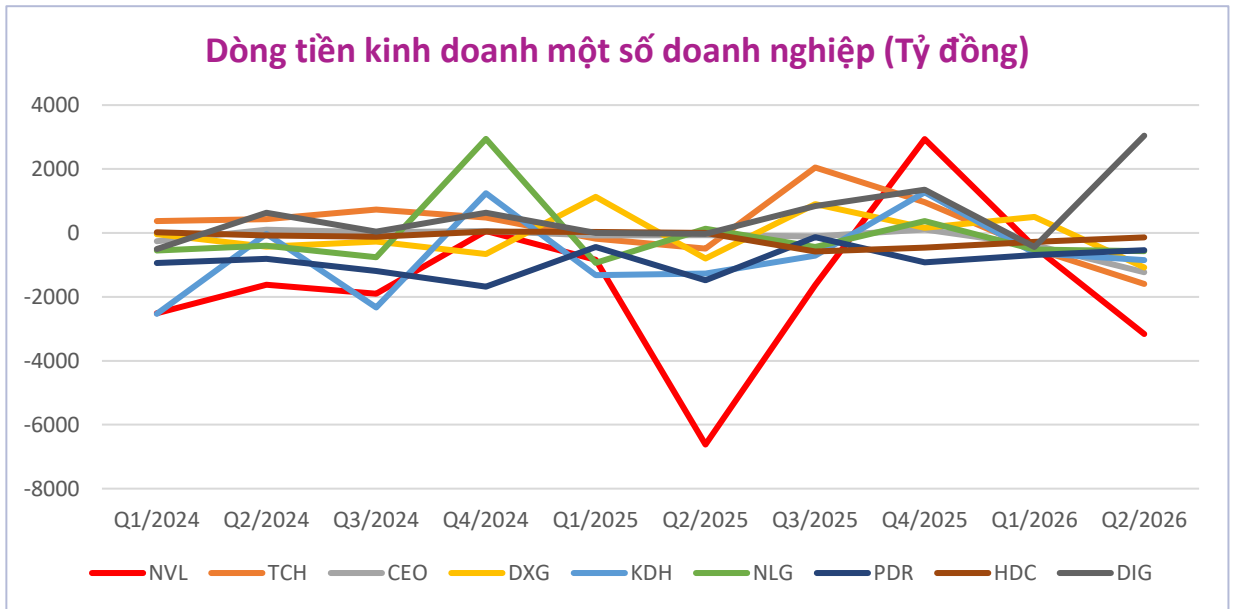


2. Ngành BĐS dân cư : Lợi nhuận phục hồi mạnh, nhưng tiếp tục mang tính kỹ thuật

Kết quả kinh doanh của nhóm BĐS dân cư tiếp tục cải thiện mạnh trong quý II/2026. LNST toàn nhóm đạt khoảng 31,9 nghìn tỷ đồng, tăng so với quý trước khoảng 233% YoY và cao hơn đáng kể so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó, VHM tiếp tục giữ vai trò chủ chốt đóng góp khoảng 26,5 nghìn tỷ đồng, tương đương hơn 80% tổng lợi nhuận của nhóm. Tổng lợi nhuận của các doanh nghiệp còn lại trong quý II/2026 cũng ghi nhận sự cải thiện đáng kể, đạt khoảng 5,4 nghìn tỷ đồng.



Dù vậy ngoài VHM vẫn cho thấy nền tảng kinh doanh tốt, các doanh nghiệp còn lại vẫn khá chật vật. Trong con số 5,4 nghìn tỷ đồng lợi nhuận của các doanh nghiệp còn lại thì 3 doanh nghiệp SSH, NVL và KDH đóng góp phần lớn, lần lượt là 1568 tỷ đồng, 912 tỷ đồng và 770 tỷ đồng. Tuy nhiên, các mức lợi nhuận này chủ yếu đến từ việc chuyển nhượng dự án, liên doanh liên kết hay bán vốn. Dòng tiền kinh doanh vẫn âm trên nhiều doanh nghiệp. Đặc biệt, dòng tiền kinh doanh vẫn là bài toán đau đầu của các doanh nghiệp BĐS dân cư khi nhiều mã vẫn ghi nhận dòng tiền âm trong quý II/2026.



NVL ghi nhận dòng tiền từ hoạt động kinh doanh âm khoảng 3.595 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm, chủ yếu do vốn tiếp tục bị hấp thụ vào hàng tồn kho, các khoản phải thu và chi phí lãi vay. CEO cũng ghi nhận CFO 6 tháng âm hơn 1.608 tỷ đồng, đi kèm hàng tồn kho và dư nợ vay tăng mạnh. NLG ghi nhận dòng tiền kinh doanh âm khoảng 1.087 tỷ đồng, trong khi tiền và tương đương tiền giảm đáng kể so với đầu năm.

3. Các ngành sản xuất - thương mại có sự phân hoá, nhiều lĩnh vực duy trì tăng trưởng tốt

Trong quý II/2026, kết quả kinh doanh của nhóm sản xuất – thương mại nhìn chung vẫn có sự phân hoá. Nhiều ngành duy trì tăng trưởng LNST tích cực trong quý II, nổi bật như dầu khí hạ nguồn (+364,2% YoY), nhiệt điện (+177,8%), bán lẻ (+109,1%), phân bón (+105,6%) và cảng biển (+58,3%). Ngành thép cũng duy trì tăng trưởng dương khoảng 57,9% YoY, nhưng đã giảm tốc đáng kể so với quý trước.

Ở chiều ngược lại, một số ngành ghi nhận tăng trưởng âm khá mạnh, đáng chú ý là chăn nuôi gia súc (-42,6% YoY), BĐS KCN (-41,1%) và xi măng (-16,0%). Trong đó, xi măng đảo chiều từ mức tăng rất cao trong Q1/2026 sang suy giảm trong Q2, còn BĐS KCN và chăn nuôi gia súc tiếp tục kéo dài xu hướng yếu. Điều này cho thấy đà phục hồi lợi nhuận chưa diễn ra đồng đều và có sự phân hoá.

TIÊU ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Tăng trưởng LNST một số ngành %YoY						
Ngành	Q1/2025	Q2/2025	Q3/2025	Q4/2025	Q1/2026	Q2/2026
Dầu khí hạ nguồn	-78.4%	20.3%	253.2%	675.9%	1403.7%	364.2%
Nhiệt điện	40.1%	35.7%	109.4%	291.0%	110.2%	177.8%
Bán lẻ	74.5%	48.4%	84.7%	128.9%	79.0%	109.1%
Phân bón	23.0%	38.0%	138.0%	33.6%	67.5%	105.6%
Săm lốp	-60.5%	-78.9%	2533.5%	-80.4%	130.9%	58.8%
Cảng biển	13.4%	38.4%	11.6%	31.9%	16.1%	58.3%
Cao su	85.0%	77.9%	80.7%	-60.3%	70.6%	58.3%
Thép	10.5%	19.5%	73.3%	24.7%	155.4%	57.9%
Viễn thông	-47.9%	90.0%	273.5%	8.6%	-24.8%	33.2%
Chứng khoán	3.5%	25.0%	183.7%	87.8%	18.7%	29.7%
Xi măng	42.6%	248.9%	273.0%	9498.3%	160.3%	-16.0%
BĐS KCN	83.1%	62.8%	39.2%	8.2%	-47.3%	-41.1%
Chăn nuôi gia súc	391.4%	334.2%	-1.0%	-15.4%	-11.3%	-42.6%
Thủy điện	88.6%	104.8%	18.7%	-1.3%	-8.1%	5.2%
Công nghệ	37.5%	19.4%	20.1%	16.3%	-17.2%	-0.4%
Thủy sản	40.4%	107.6%	128.7%	68.9%	28.8%	-1.1%
Mía đường	-15.7%	-28.4%	-22.1%	-11.1%	-64.3%	-6.0%
Xây dựng	-11.1%	8.1%	182.7%	67.6%	-30.0%	-6.5%
Xi măng	42.6%	248.9%	273.0%	9498.3%	160.3%	-16.0%
BĐS KCN	83.1%	62.8%	39.2%	8.2%	-47.3%	-41.1%
Chăn nuôi gia súc	391.4%	334.2%	-1.0%	-15.4%	-11.3%	-42.6%
Hàng không	-7.3%	36.0%	12.7%	-8.0%	22.3%	-47.4%
Năng lượng tái tạo	293.7%	251.8%	366.8%	353.3%	-51.4%	-56.7%

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (“VIX”). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.